

Số: /QĐ-UBND

Hoàng Trường, ngày 08 tháng 11 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo  
năm 2022 trên địa bàn xã Hoàng Trường**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG TRƯỜNG**

*Căn Cú Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy  
định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng  
Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy  
trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức  
sống trung bình giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động  
- Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ  
nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư  
nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình và mẫu biểu báo cáo (gọi tắt là Thông  
tư số 07); Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động-  
Thương binh và xã hội sửa đổi một số nội dung của Thông Tư số 07/2021/TT-  
BLĐTBXH ( gọi tắt là Thông tư 02);*

*Căn cứ Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 16/09/2022 của UBND huyện  
Hoàng Hóa về rà soát hộ nghèo , hộ cận nghèo và hộ gia đình làm nông nghiệp,  
ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022;*

*Căn cứ công văn số 2688 /UBND- LĐTBXH ngày 08 tháng 11 năm 2022  
của UBND Huyện Hoàng Hóa về việc thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận  
nghèo tại địa bàn xã Hoàng Trường năm 2022;*

*Xét đề nghị của Thường trực Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và  
xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình xã  
Hoàng Trường,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận hộ nghèo , hộ cận nghèo , hộ thoát nghèo, hộ thoát cận  
nghèo theo kết quả rà soát cuối năm 2022, cụ thể như sau:

**1. Hộ nghèo:**

- Số hộ nghèo năm 2022: **125** hộ (Tỷ lệ: **4,66 %**).
- Số khẩu nghèo 2022: 379 khẩu (Tỷ lệ: 3,32 %).

**2. Hộ cận nghèo**

- Số hộ cận nghèo năm 2022: 266 hộ (Tỷ lệ: 9,91 %).

- Số khẩu cận nghèo 2022: 1270 khẩu (Tỷ lệ: 11,13 %).  
(có danh sách chi tiết từng loại hộ kèm theo)

**Điều 2.** Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo, thống kê và công chức cấp xã liên quan, Trưởng các thôn và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Đảng ủy-HĐND – UBMTTQ xã (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- Phòng LĐTBXH (b/c);
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Cảnh**